

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TML22B5** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02073** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục QP - An ninh**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2255202052057	Nguyễn Phạm Quốc Anh	30/12/2006				5	9.0				9.6		8.8
2	2255202052058	Lý Thành Đạt	27/10/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
3	2255202052060	Nguyễn Văn Hiên	07/06/2007				7	10.0				7.4		8.0
4	2255202052061	Nguyễn Hữu Hiệu	05/11/2007				5	9.0				8.8		8.3
5	2255202052062	Trần Trọng Lễ	03/04/2007				4	9.0				8.8		8.2
6	2255202052063	Phạm Thành Nam	08/08/2006				6	10.0				9.0		8.9
7	2255202052065	Trương Văn Nghiêm	08/04/2006				6	9.0				9.0		8.6
8	2255202052066	Phạm Văn Giàu	01/12/2004				8	10.0				9.6		9.5
9	2255202052067	Nguyễn Thanh Phú	23/12/2000				0	0.0				0.0	0.0	0.0
10	2255202052068	Phạm Nguyễn Việt Phú	22/03/2004				0	0.0				0.0	0.0	0.0
11	2255202052069	Nguyễn Phú Quý	15/02/2007				5	9.0				8.8		8.3
12	2255202052070	Nguyễn Duy Tân	13/05/2007				2	10.0				9.4		8.6
13	2255202052071	Nguyễn Hữu Thái	28/03/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
14	2255202052072	Nguyễn Văn Thái	10/11/2007				7	4.0				8.6		7.2
15	2255202052075	Phạm Trí Tính	01/01/2007				7	8.0				6.6		7.0
16	2255202052077	Bùi Quốc Toàn	02/07/2005				3	0.0				0.0	0.0	0.4
17	2255202052078	Lê Minh Triết	11/02/2007				6	8.0				8.0		7.7
18	2255202052079	Nguyễn Trọng Vân	22/04/2004				10	8.0				9.4		9.1
19	2255202052080	Lê Quốc Việt	01/03/2004				8	9.0				10.0		9.5
20	2255202052081	Nguyễn Văn Vĩnh	19/09/2007				6	0.0				0.0	0.0	0.8
21	2255202052201	Phan Công Lý	28/11/2006				7	10.0				0.0		3.6

Châu Đốc, ngày 18 tháng 5 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Quốc Hương